

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

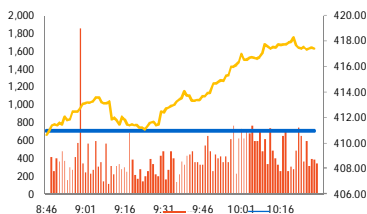
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	423.89	↑ 5.48	1.31%
KL.GD (triệu ck)	67.37	↑ 12.47	22.72%
GTGD (tỷ đồng)	960.84	↑ 221.27	29.92%
Tổng cung (triệu ck)	83.71	↑ 13.46	19.16%
Tổng cầu (triệu ck)	134.86	↑ 27.71	25.86%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	10.18	↑ 4.98	95.51%
KL bán (triệu ck)	4.52	↑ 1.83	68.16%
Giá trị mua (tỷ đồng)	195.33	↑ 93.40	91.63%
Giá trị bán (tỷ đồng)	107.37	↑ 47.81	80.26%

Nhận định thị trường:

Fitch hạ xếp hạng tín nhiệm của Hy Lạp từ “CCC” xuống “C”. Đồng thời Fitch cho biết sẽ xem xét lại xếp hạng tín nhiệm của nước này và có thể tiếp tục hạ bậc xuống mức “vỡ nợ một phần” khi chương trình hoán đổi trái phiếu kết thúc. Đây là tổ chức đầu tiên hạ bậc tín nhiệm Hy Lạp xuống sát mức vỡ nợ sau khi nước này công bố kế hoạch hoán đổi trái phiếu nhằm giảm gánh nặng nợ công.

Sở GDCK Hà Nội (HNX) thông báo kết quả đấu thầu trái phiếu VDB do Ngân hàng Phát triển Việt Nam phát hành tổ chức vào ngày 22/02. Theo đó, toàn bộ 4,000 tỷ đồng trái phiếu, bao gồm 2,000 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 3 năm và 2,000 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 5 năm đều trúng thầu, đạt tỷ lệ 100%.

Biến động trong phiên



Vừa qua, dư luận xôn xao về một số bài báo liên quan đến tổ chức và hoạt động của Sacombank như: “Sacombank, ACB, Eximbank sẽ là người một nhà”, “Thâu tóm Sacombank – tin đồn và sự thực”... những luồng thông tin này là chưa có cơ sở và không chính thức. NHNN khẳng định đến nay ngân hàng này vẫn tiếp tục hoạt động bình thường. Đồng thời, NHNN đang khẩn trương làm rõ các nguồn thông tin vừa qua để có biện pháp xử lý thích hợp.

Thanh khoản thị trường tiếp tục tăng mạnh, chỉ số hai sàn đã vượt các ngưỡng kháng cự mạnh. Một tín hiệu đáng chú ý khác là phiên hôm nay khô ngoại tiếp tục đẩy mạnh lượng mua ròng khi họ mua ròng tới 5,66 triệu đơn vị trên HOSE. Tín hiệu kỹ thuật cho thấy trong ngắn hạn khả năng tiếp tục tăng giá trên hai sàn có xác suất xảy ra cao. Vùng 65 – 66 điểm trở thành hỗ trợ ngắn hạn của HNX-Index, và ngưỡng tương ứng là 420 điểm với Vn-index. Trong những phiên sắp tới, nếu thị trường có sự điều chỉnh nhẹ và thanh khoản tiếp tục duy trì mức cao thì NĐT có thể tận dụng cơ hội gia tăng tỷ lệ cổ phiếu và ưu tiên các mã cổ phiếu bluechips đang nhận được sức mua mạnh từ dòng tiền trong và ngoài nước. Trong trường hợp thị trường tiếp tục tăng mạnh và nhanh, nhà đầu tư nên ưu tiên mua những mã có sẵn trong danh mục để tránh rủi ro ngắn hạn. VN-Index sẽ gặp kháng cự tiếp theo tại 440 điểm, còn HNX-Index gặp kháng cự là đường MA (200) tại vùng 70 – 72 điểm.

Duong Dao

Analysis

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

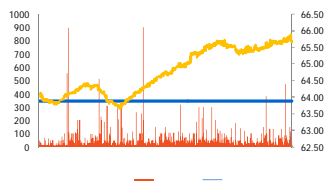
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	66.78 ↑	1.08	1.64%
KL.GD (triệu ck)	76.73 ↑	6.31	8.96%
GTGD (tỷ đồng)	627.54 ↑	69.92	12.54%
Tổng cung (triệu ck)	83.68 ↓	-7.69	-8.42%
Tổng cầu (triệu ck)	121.18 ↑	15.87	15.07%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.49 ↑	0.00	0.07%
KL bán (triệu ck)	0.70 ↓	-0.23	-24.50%
Giá trị mua (tỷ đồng)	14.39 ↓	-4.61	-24.28%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.46 ↓	-0.16	-1.61%



Đồ thị HNX-Index.

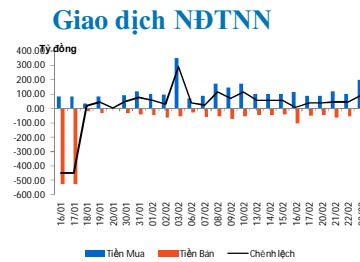
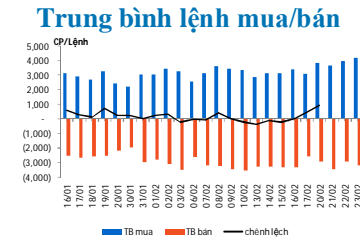
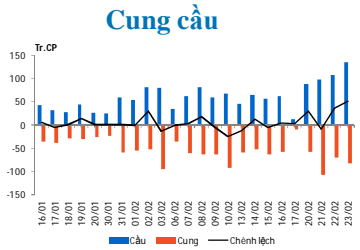
Biến động trong phiên

- Thanh khoản tiếp tục tăng cao dần, thị trường chưa xuất hiện dấu hiệu phân phối đỉnh.
- HNX-Index tăng trở lại, vượt kháng cự vùng 65 – 66 điểm. Vùng này hiện sẽ trở thành hỗ trợ ngắn hạn cho HNX-index.
- Thị trường có thể có sự điều chỉnh nhẹ, retest lại ngưỡng hỗ trợ sau một phiên tăng mạnh.
- Tín hiệu kỹ thuật cho thấy khả năng tiếp tục tăng giá trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 70 – 72 điểm.

HNX-index thể hiện yếu tố tích cực trên công cụ dòng tiền, đặc biệt phiên hôm nay đã vượt kháng cự 66 điểm. Tín hiệu kỹ thuật cho thấy khả năng thị trường còn tiếp tục tăng giá trong ngắn hạn. Trong những phiên sắp tới, nếu có sự điều chỉnh nhẹ thì nhà đầu tư nên tận dụng cơ hội để tham gia thị trường, và nên ưu tiên các mã cổ phiếu có mức thanh khoản cao. Nếu chỉ số tiếp tục đà tăng mạnh thì NĐT nên ưu tiên các mã có sẵn trong danh mục. Kháng cự tiếp theo của chỉ số nằm tại 72 điểm.

HSX:

Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

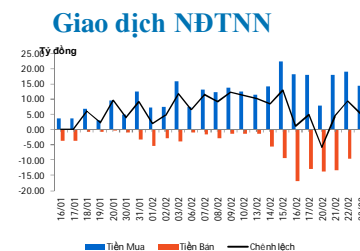
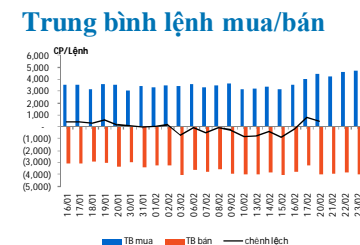
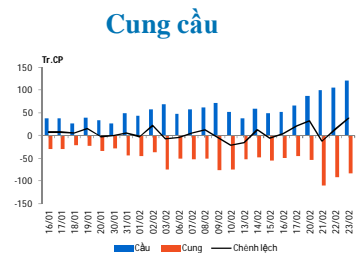


Mở cửa, do thiếu sự hỗ trợ của các mã cổ phiếu lớn nên VN-Index chỉ tăng 1.08 điểm, tức 0.26% trong đợt khớp lệnh thứ nhất, đạt 419.49 điểm. Lúc này chỉ có BVH và SSI tăng nhẹ, các mã khác như MSN, EIB, VIC, VNM, VCB, STB... đứng giá hoặc giảm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, MSN, VCB, SSI và vài mã vốn hóa lớn khác tăng giá giúp VN-Index tăng 1.26 điểm lúc 9h30, tương ứng 0.3% lên 419.67 điểm mặc dù BVH, VIC, STB, VNM, EIB... vẫn duy trì sắc đỏ và tham chiếu. Đến 10h00, VN-Index chính thức vượt ngưỡng kháng cự 420 điểm khi tăng gần 4 điểm, tương ứng 0.95% lên 422.4 điểm. BVH bật xanh trở lại và SSI tăng kịch trần là điểm tích cực cho VN-Index về cuối phiên. Chốt phiên, VN-Index tăng 5.48 điểm, tương ứng 1.31% lên 423.89 điểm.

Về mặt thanh khoản, HOSE có 67.38 triệu đơn vị, tương đương 961 tỷ đồng. Khối ngoại gia tăng lượng mua vào lên gần 9 triệu đơn vị tại HOSE với các mã tiêu biểu gồm MBB, IJC, VCB, HPG, OGC, HAG, STB, DPM, ITA...

HNX:

Diễn biến thị trường Hà Nội:



Mở cửa, Với sự dẫn dắt của HBB, cộng thêm PVS, PVX, ACB, VCG, KLS, BVS, SHB... giúp HNX-Index tăng 0.27 điểm, tức 0.41% lên 65.97 điểm. Sau khi giảm giá nhẹ đầu đợt khớp lệnh liên tục, nhờ sự bứt phá của PVX, KLS, VND, VCG, WSS, SHN với lượng giao dịch đạt hơn 1 triệu đơn vị mỗi mã, chỉ số HNX-Index bật tăng 0.41 điểm, tức 0.62% lên 66.11 điểm lúc 9h30. Chốt đợt 2, chỉ số tiếp tục bứt phá 0.82 điểm, tương ứng 1.25% lên 66.52 điểm. Giao dịch vẫn tiếp tục tăng lên 65 triệu đơn vị, trị giá gần 520 tỷ đồng. Trong đó, hầu hết cổ phiếu chứng khoán đều tăng kịch trần như VND, BVS, KLS, WSS. HNX-Index đóng cửa ở mức cao nhất phiên khi tăng 1.08 điểm, tức 1.64% lên 66.78 điểm, tiến sát ngưỡng kháng cự mới là 67 điểm.

HNX có 76.73 triệu cổ phiếu được giao dịch, trị giá 627.54 tỷ đồng, mức cao nhất trong nhiều tháng trở lại đây. HBB tiếp tục đột biến với 13.32 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 19 cổ phiếu tăng giá, 1 cổ phiếu đứng giá và 5 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSG (tăng 6,45%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PPE (giảm 6,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2,33% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 15,46 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 23/02:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,000	1,200	↓ -4.76	0.35	11.76	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	4,200	946,700	↑ 5.00	0.25	0.41	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	21,800	943,200	↑ 4.31	1.27	46.35	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	12,300	294,500	↓ -0.81	1.01	53.48	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,700	7,500	↓ -6.00	0.44	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3,300	34,200	↑ 6.45	0.30	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,000	365,400	↑ 5.26	0.37	0.60	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,500	604,500	↑ 4.32	0.86	6.62	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,800	117,100	↑ 0.85	2.07	8.49	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,700	940,100	↑ 3.25	0.81	6.41	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,800	30,200	↓ -1.05	0.81	24.10	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,400	6,100	→ 0.00	0.61	1.71	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14,500	1,045,700	↑ 3.57	1.22	5.45	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,000	4,863,100	↑ 6.38	0.44	1.62	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,300	627,690	↑ 1.00	1.81	4.89	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,200	1,232,940	↑ 4.76	1.18	7.21	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	33,600	21,370	↓ -0.59	2.27	10.10	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,700	432,390	↑ 4.44	0.42	3.25	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,100	371,680	↑ 0.50	3.09	15.37	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	10,500	1,239,880	↑ 5.00	0.93	12.55	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,900	705,600	↑ 2.63	0.50	30.77	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,200	173,310	↑ 4.00	0.44	1.18	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,700	104,370	↑ 3.64	0.51	6.46	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,100	298,390	↑ 2.25	0.82	4.74	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,400	54,450	↑ 3.85	0.43	1.20	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai - Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUẬN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
MBB	12,900	13,300	3.10	73,731,809
EBB	16,400	16,800	2.44	75,263,262
SSI	16,400	17,200	4.88	42,065,728
STB	19,000	19,000	0.00	36,595,289
VCB	26,900	28,100	4.46	28,837,948

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	9,100	9,700	6.59	83,988
HBB	4,800	4,800	0.00	58,543
KLS	10,300	10,800	4.85	54,237
VND	8,500	9,000	5.88	40,672
FLC	34,600	34,800	0.58	24,341

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	600	700	100	16.67
BAS	800	900	100	12.50
TRJ	1,900	2,000	100	5.26
NTB	4,000	4,200	200	5.00
BCI	16,000	16,800	800	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ALV	4,300	4,600	300	6.98
PVL	4,300	4,600	300	6.98
SDU	5,800	6,200	400	6.90
KSD	2,900	3,100	200	6.90
LDP	21,800	23,300	1,500	6.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	1,900	1,800	-100	-5.26
HAI	20,000	19,000	-1,000	-5.00
LGL	6,200	5,900	-300	-4.84
IFS	4,200	4,000	-200	-4.76
ALP	8,500	8,100	-400	-4.71

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CX8	4,300	4,000	-300	-6.98
SDG	30,400	28,300	-2,100	-6.91
SRA	5,900	5,500	-400	-6.78
SCL	5,900	5,500	-400	-6.78
PJC	13,300	12,400	-900	-6.77

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MBB	13,735	HAG	9,104
VCB	9,748	EBB	8,600
EBB	8,600	FPT	5,985
MSN	8,094	MSN	5,441
HAG	6,650	LSS	2,699

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	8,694	KLS	3,090
NTP	5,539	PGS	1,297
PVS	636	PVX	970
VCG	612	BVS	684
PVX	548	VNR	636

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339